

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn
tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030**

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Luật phòng bệnh số 114/2025/QH15 ngày 10/12/2025; Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015; Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế số 51/2024/QH15 ngày 27/11/2024; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/05/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh; Quyết định số 1272/QĐ-BYT ngày 06/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch triển khai nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân; Chương trình hành động số 02-Ctr/TU ngày 06/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72/NQ-TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; Thông báo số 565-TB/TU ngày 06/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp giao ban ngày 04/5/2026; Thông báo số 577-TB/TU ngày 14/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp giao ban ngày 11/5/2026.

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 3281/TTr-SYT ngày 30/5/2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đảm bảo 100% người dân trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe định kỳ chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm cho người dân, giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời góp phần thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng

cao sức khỏe Nhân dân, để mỗi người dân được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe toàn diện, liên tục theo vòng đời.

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình phối hợp, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

3. Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. Đồng thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

II. ĐỐI TƯỢNG

- Nhóm 1: Trẻ em dưới 06 tuổi.
- Nhóm 2: Người từ đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi.
- Nhóm 3: Người từ đủ 18 tuổi trở lên:
 - + Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại các doanh nghiệp.
 - + Cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
 - + Sinh viên, học viên.
 - + Người thuộc các đối tượng khác (người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người dân lao động tự do, ...).

III. NỘI DUNG

1. Tập huấn triển khai khám sức khỏe định kỳ

Tổ chức 01 lớp tập huấn triển khai khám sức khỏe định kỳ toàn tỉnh.

1.1 Thành phần:

- + Mời đại diện lãnh đạo UBND tỉnh dự, chỉ đạo.
- + Lãnh đạo và cán bộ liên quan của các Sở, ban, ngành.
- + Lãnh đạo các Bệnh viện trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các cán bộ liên quan triển thực hiện nhiệm vụ.
- + Lãnh đạo UBND xã, phường; Trạm trưởng Trạm Y tế; cán bộ Tư pháp - Hộ tịch, lực lượng Công an xã và các cán bộ liên quan.

1.2. Nội dung tập huấn chính:

Triển khai các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế về khám, quản lý khám sức khỏe định kỳ toàn dân.

1.3. Thời gian và hình thức:

Hình thức: Trực tiếp tại điểm cầu tỉnh kết hợp trực tuyến đến các điểm cầu sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường.

Thời gian hoàn thành: Trước 30/6/2026 và tổ chức tập huấn, cập nhật triển khai hàng năm.

1.4. Đơn vị chủ trì, thực hiện: Sở Y tế.

1.5. Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; Báo và Phát thanh, truyền hình Hưng Yên và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Công tác truyền thông, tư vấn cho người dân

2.1. Nội dung:

- Truyền thông về lợi ích của khám sức khỏe, vận động các đối tượng đến các điểm khám; thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về lợi ích, ý nghĩa của Sổ sức khỏe điện tử và Sổ sức khỏe tích hợp trên ứng dụng VNeID; nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động cài đặt, sử dụng và khai thác hiệu quả trong quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

- Công khai lịch khám, địa điểm tại các khu dân cư để người dân biết và hưởng ứng tham gia.

- Phát động các hoạt động khám sức khỏe, sàng lọc, truyền thông sức khỏe hưởng ứng các ngày Lễ lớn trong năm: Ngày Sức khỏe Toàn dân (7/4); Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4); Ngày Sức khỏe lao động và môi trường (7/5); Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6); Ngày Dân số Thế giới (11/7); Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10); Ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12).

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong tổ chức khám sức khỏe và quản lý sức khỏe Nhân dân

2.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: UBND các xã, phường.

2.3. Đơn vị phối hợp: Sở Y tế; các sở, ban, ngành tỉnh; Báo và Phát thanh, truyền hình Hưng Yên và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2.4. Thời gian thực hiện:

- Từ tháng 5/2026 đến tháng 12/2030

3. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn tỉnh

3.1. Nội dung khám:

- Thực hiện theo quy định, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế tại Công văn 3401/BYT-KCB ngày 12/5/2026 và các văn bản liên quan khác.

- Các trường hợp đã đi khám, chữa bệnh, khám sức khỏe trong năm được phép cập nhập thông tin khám sức khỏe định kỳ hoặc đến khám khi địa phương tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

3.2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và địa điểm khám

3.2.1. Nhóm 1 (dưới 6 tuổi), nhóm 2 (đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi):

- UBND các xã, phường chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, triển khai tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ. Chỉ đạo

Trạm Y tế chủ động phối hợp với Bệnh viện đa khoa được phân công hỗ trợ (*phụ lục 1 kèm theo*) tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ và lập Sổ sức khỏe điện tử; trong trường hợp vượt quá khả năng có thể mời các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đủ điều kiện khám sức khỏe để thực hiện.

- Địa điểm khám: Trạm Y tế, Bệnh viện đa khoa khu vực, Cơ sở giáo dục trên địa bàn (nếu đủ điều kiện).

- Tổ chức khám chiến dịch và thường xuyên theo kế hoạch.

- Đối với đối tượng là học sinh các trường Trung học phổ thông, trường nghề thuộc quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo: Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường lập kế hoạch, phối hợp với Bệnh viện đa khoa và Trạm Y tế xã/phường trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ và lập Sổ sức khỏe điện tử cho học sinh, giáo viên.

3.2.2. Nhóm 3: người dân từ 18 tuổi trở lên

** Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động tại các doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:*

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Giám đốc, thủ trưởng cơ quan, đơn vị; người sử dụng lao động chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động và lập sổ sức khỏe điện tử.

- Địa điểm khám có thể lựa chọn một trong các hình thức sau:

- + Tại cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe trên địa bàn tỉnh.

- + Tại địa điểm khám lưu động, nơi người lao động làm việc được bố trí hợp lý, thuận tiện cho người lao động, bảo đảm an toàn, đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế và nhân lực chuyên môn theo quy định.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo đúng quy định và nhập kết quả khám ngay sau khi kết thúc khám vào Sổ sức khỏe điện tử; chủ động phối hợp với Trạm Y tế xã, phường trên địa bàn để theo dõi quản lý sức khỏe và tổng hợp kết quả báo cáo Sở Y tế.

** Đối tượng thuộc diện bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cán bộ:* Trung tâm Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cán bộ chủ trì lập kế hoạch, tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ và lập Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

** Người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân:* Thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

** Sinh viên, học viên:* Các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, giáo viên theo quy định; phối hợp với cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh thực hiện khám và lập Sổ sức khỏe điện tử cho học sinh, sinh viên; chủ động phối hợp với Trạm Y tế xã, phường trên địa bàn để theo dõi quản lý sức khỏe và tổng hợp kết quả báo cáo Sở Y tế.

** Đối với Người có công với cách mạng và người cao tuổi, người dân lao động tự do:*

- UBND xã, phường chủ trì phân loại đối tượng, xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ.

- Địa điểm khám có thể lựa chọn một trong các hình thức sau:

- + Trạm Y tế.

- + Bệnh viện đa khoa khu vực, cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe trên địa bàn tỉnh (tham khảo phụ lục kèm theo).

- + Địa điểm khám lưu động (cần được bố trí hợp lý, thuận tiện cho người dân, học sinh, trẻ em bảo đảm an toàn, đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế và nhân lực chuyên môn theo quy định)

3.3. Triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ

3.3.1. Năm 2026:

- Đợt 1: Ngày 24/5/2026, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức khám sức khỏe tại 03 xã, phường: Trần Lãm, Hưng Phú và Tiên Hoa để rút kinh nghiệm trước khi triển khai rộng rãi cho toàn bộ dân cư trên địa bàn các xã, phường còn lại.

- Các xã, phường tiếp tục triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ toàn dân hoàn thành trước 31/12/2026

3.3.2. Các năm tiếp theo các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện, hoàn thành hoạt động khám sức khỏe định kỳ toàn dân trước 30/11 hàng năm.

4. Công tác giám sát

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy trình chuyên môn y tế của các đoàn khám.

- Giám sát tiến độ thực hiện của các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn đối với trách nhiệm khám sức khỏe cho người lao động.

- UBND các xã, phường tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Lập sổ sức khỏe cho người dân tỉnh Hưng Yên

- Cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện khám sức khỏe có trách nhiệm lập sổ sức khỏe cho đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý.

- Toàn bộ kết quả khám sức khỏe phải được các cập nhật kịp thời, đầy đủ vào Sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc đợt khám.

- Đảm bảo máy vi tính, hạ tầng thông tin và phân công nhân sự nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng (nếu có) lên phần mềm Sổ sức khỏe điện tử.

6. Thống kê báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện khám sức khỏe có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế và UBND

xã, phường quản lý ngay sau khi kết thúc đợt khám sức khỏe định kỳ hoặc đợt xuất khi có yêu cầu; các đơn vị thực hiện lưu trữ Sổ sức khỏe theo quy định.

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể chịu trách nhiệm báo cáo việc tổ chức thực hiện, kết quả khám sức khỏe định kỳ với các đối tượng thuộc quyền quản lý.

- UBND các xã, phường chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo số liệu khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người dân trên địa bàn quản lý; báo cáo định kỳ, đợt xuất cho Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Sở Y tế làm đầu mối tổng hợp báo cáo định kỳ, đợt xuất công tác khám sức khỏe định kỳ toàn dân gửi Bộ Y tế và UBND tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch này được bảo đảm từ các nguồn kinh phí sau:

- Quỹ phòng bệnh;
- Nguồn kinh phí của đơn vị sử dụng lao động theo quy định pháp luật;
- Nguồn ngân sách nhà nước, Quỹ Bảo hiểm y tế, các khoản đóng góp, cho tặng, tự nguyện hợp pháp của tổ chức, cá nhân và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán chi phí khám sức khỏe định kỳ thực hiện theo quy định tại Điều 73 Nghị định 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành hoạt động khám sức khỏe trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hướng dẫn, tập huấn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân, bảo đảm hiệu quả, khả thi, đạt được các mục tiêu đề ra.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh lập Sổ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Điều phối các đơn vị y tế phối hợp với UBND các xã, phường khi có đề nghị hỗ trợ về chuyên môn, nhân lực y tế.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường xây dựng dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị (nếu có) theo định kỳ hằng quý (trước ngày 10 của quý tiếp theo) hoặc khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế cập nhật, điều chỉnh nội dung thực hiện để phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội, phối hợp với các cơ quan, địa phương tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và người dân tích cực tham gia khám sức khỏe định kỳ; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong chăm sóc, bảo vệ sức khỏe.

- Huy động các nguồn lực xã hội, sự tham gia của các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, người sử dụng lao động trong hỗ trợ triển khai hoạt động khám sức khỏe và các điều kiện đảm bảo thực hiện, đặc biệt đối với các nhóm đối tượng yếu thế, vùng sâu, vùng xa, khu vực khó khăn.

- Tham gia giám sát việc tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người dân bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

- Chỉ đạo Liên đoàn Lao động tỉnh đôn đốc các công ty, doanh nghiệp, nhà máy,... thực hiện việc rà soát, lập danh sách người lao động thuộc quyền quản lý để tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động (*đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định*) và lập Sổ sức khỏe điện tử.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương: Chỉ đạo định hướng và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ cho người dân; tạo sự đồng thuận xã hội, thúc đẩy người dân tích cực tham gia. Chỉ đạo hệ thống báo chí trung ương, địa phương xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng thời lượng phát sóng, đăng tải nội dung về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng, vùng miền; bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, dễ tiếp cận. Tăng cường phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; đồng thời, phản ánh, đấu tranh với các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

4. Công an tỉnh

- Đề xuất Cục C06 (Bộ Công an) và Bảo hiểm xã hội Việt Nam tiếp tục nâng cấp cổng tiếp nhận dữ liệu, đảm bảo khả năng trích chuyên, xác thực và liên thông, đồng bộ kịp thời giữa dữ liệu dân cư với dữ liệu thẻ BHYT và dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh để hiển thị “theo thời gian thực” trong Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID. Đồng thời, hệ thống cần có cơ chế phản hồi trạng thái tiếp nhận dữ liệu tức thời, để các cơ sở y tế có thể theo dõi kết quả liên thông, kịp thời kiểm tra và xử lý các sai sót phát sinh.

- Chỉ đạo Công an xã, phường tiếp tục tuyên truyền về lợi ích của Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID, hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2, bảo đảm 100% người dân nâng cấp tài khoản trên ứng dụng VNeID lên mức độ 2 và tích hợp thông tin thẻ bảo hiểm y tế.

- Phối hợp với Sở Y tế, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. Đồng thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

- Phối hợp với Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc quản lý, đảm bảo an toàn thông tin cá nhân và an ninh dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID.

- Tham gia, hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ hoặc cho người dân trên địa bàn khi có đề nghị.

- Phối hợp đảm bảo an ninh trật tự tại các địa điểm khám sức khỏe.

- Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ; lập sổ sức khỏe điện tử cho đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tuyên truyền, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho quân nhân theo quy định; tham gia, hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn khi có đề nghị.

- Xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ; lập sổ sức khỏe điện tử cho đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong việc tham mưu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách đối với việc khám sức khỏe cho người dân trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp hướng dẫn các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện đảm bảo theo quy định.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, truyền hình Hưng Yên; Trung tâm Thông tin Hội nghị tỉnh

Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung Kế hoạch, đồng thời phổ biến, hướng dẫn người dân thực hiện tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VneID để giúp người dân tích hợp, hưởng những tiện ích từ Sổ sức khỏe điện tử.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo, các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, sinh viên cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID ở mức độ 2, thực hiện tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng để phục vụ quản lý và theo dõi sức khỏe cá nhân.

- Chỉ đạo các đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên (*bảo đảm 100% học sinh, sinh viên được khám sức khỏe theo đúng quy định*).

- Chủ động phối hợp với UBND xã, phường trên địa bàn thực hiện cập nhật quản lý sức khỏe cho học sinh, sinh viên trên phần mềm Sổ sức khỏe điện tử.

- Tổng hợp báo cáo công tác triển khai thực hiện và báo cáo kết quả triển khai thực hiện quản lý, khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, sinh viên.

9. Sở Nội vụ

- Tăng cường tuyên truyền, đôn đốc các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng người lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận về trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, chủ động phối hợp với UBND xã, phường trên địa bàn thực hiện cập nhật quản lý sức khỏe cho người lao động trên phần mềm Sổ sức khỏe điện tử.

- Tham mưu trình UBND tỉnh khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong triển khai nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp với Sở Y tế, đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm tổ chức kiểm tra, đánh giá việc đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật dữ liệu cho Hệ thống dữ liệu thông tin của ngành y tế tỉnh Hưng Yên và triển khai các phương án đảm bảo an toàn thông tin phù hợp với cấp độ được phê duyệt theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai Hệ thống dữ liệu thông tin của ngành y tế tỉnh Hưng Yên đảm bảo theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật để triển khai Hệ thống dữ liệu thông tin của ngành y tế tỉnh Hưng Yên đảm bảo theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông trên địa bàn tỉnh thông tin tuyên truyền kế hoạch khám sức khỏe định kỳ năm 2026 qua dịch vụ Brandname SMS.

11. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Cập nhật, rà soát cơ chế chính sách pháp luật, hướng dẫn các đơn vị thực hiện chi kinh phí khám sức khỏe toàn dân từ nguồn bảo hiểm y tế theo lộ trình của Chính phủ.

- Phối hợp với Công an tỉnh và Sở Y tế đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe, khám bệnh; công tiếp nhận dữ liệu thuộc hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, ...

12. Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu Công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh

- Chủ trì chỉ đạo, đôn đốc các công ty, doanh nghiệp, nhà máy,... trong các khu/cụm công nghiệp rà soát, lập danh sách người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động (*đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định trước ngày 30/11 hàng năm*).

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các Công ty, doanh nghiệp, nhà máy,... trong các khu/cụm công nghiệp nhằm đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

13. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe và lập sổ sức khỏe điện tử cho nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia khám sức khỏe định kỳ; đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, hoàn thành trước 30/11 hàng năm.

14. UBND xã, phường

- Chủ trì chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ-cho người dân trên địa bàn theo các nhóm đối tượng, bảo đảm đạt mục tiêu đề ra 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm và lập Sổ sức khỏe điện tử.

- Chỉ đạo Công an xã và các thôn/tổ dân phố thực hiện rà soát, lập danh sách các đối tượng cần khám lưu trú trên địa bàn hoàn thành trước ngày 30/5/2026. phối hợp với các thôn/xóm/tổ dân phố/khu dân cư tăng cường rà soát và hỗ trợ người dân tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, đảm bảo 100% người dân có Sổ sức khỏe điện tử

- Rà soát các cơ sở lao động trên địa bàn; tuyên truyền, đôn đốc các cơ sở lao động về trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định. Đồng thời, tăng cường kiểm tra liên ngành công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp và chăm sóc sức khỏe người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý; kịp thời phát hiện và xử lý các cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật khi không tổ chức khám sức khỏe cho người lao động.

- Chỉ đạo Trạm y tế xã, phường: (i) Cập nhật, quản lý và đồng bộ dữ liệu khám của người dân vào hệ thống Sổ sức khỏe điện tử của tỉnh; (ii) Thực hiện liên thông dữ liệu khám sức khỏe với cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế kết nối Sổ sức khỏe trên ứng dụng VNeID; (iii) Tổ chức việc quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời và tư vấn sức khỏe khi phát

hiện bệnh lý; thực hiện lập, quản lý hồ sơ quản lý sức khỏe cá nhân trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường xây dựng kế hoạch hoạt động của Trạm Y tế, phối hợp với Bệnh viện đa khoa khu vực (Phụ lục 1) đưa khám sức khỏe định kỳ ít nhất mỗi năm một lần cho người dân là nhiệm vụ thường xuyên.

- Chỉ đạo kết hợp khám tại Trạm Y tế xã phường, cơ sở y tế với tổ chức các đợt khám lưu động tại cộng đồng, khu dân cư trên địa bàn; trong đó cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, y tế cơ sở trên địa bàn là lực lượng nòng cốt để thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người dân theo kế hoạch của địa phương theo quy định.

- Bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác; đồng thời, lồng ghép với các chương trình, dự án phù hợp trên địa bàn bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người dân.

- Từng bước củng cố, nâng cao năng lực cho Trạm Y tế xã phường, bảo đảm đủ nhân lực với cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu chức năng, nhiệm vụ; tăng cường số lượng bác sĩ làm việc tại y tế cơ sở. Bố trí đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin tại Trạm y tế xã, phường phục vụ công tác nhập liệu, quản lý và khai thác dữ liệu khám.

- Theo dõi, quản lý, cung cấp và nhập số liệu kết quả vào Sổ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn theo quy định; sau đợt khám báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh.

- Chịu trách nhiệm quản lý tổng thể công tác khám sức khỏe cho toàn bộ người dân trên địa bàn cư trú.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; báo cáo định kỳ hàng quý trước **ngày 03 tháng đầu quý** và đột xuất theo yêu cầu, gửi Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định, trong đó kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có).

15. Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về khám sức khỏe của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan; tiếp nhận, phân nhóm đối tượng ưu tiên và sắp xếp lịch khám bảo đảm phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân.

- Tổ chức thực hiện khám sức khỏe định kỳ lọc theo quy định quy định để đánh giá tình trạng sức khỏe, phát hiện và chẩn đoán bệnh hoặc tư vấn chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp để khám và điều trị kịp thời.

- Thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc khám. Đồng thời, tổ chức liên thông dữ liệu khám sức khỏe với Cổng tiếp nhận dữ liệu của Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm thống nhất việc hình thành Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tuyên

truyền, hướng dẫn cán bộ y tế, người bệnh, người nhà người bệnh tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Các đơn vị khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ chuyên môn cho Trạm Y tế các xã, phường theo điều động của Sở Y tế.

- Phân công các Bệnh viện đa khoa thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho các Trạm Y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

16. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người sử dụng lao động

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp sử dụng lao động xây dựng kế hoạch, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe và lập sổ sức khỏe điện tử đối với người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; đảm bảo 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, hoàn thành trước 30/11 hàng năm.

- Thực hiện cập nhật kịp thời, đầy đủ kết quả khám sức khỏe vào Sổ sức khỏe điện tử của từng cá nhân ngay sau khi kết thúc khám; tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và kho dữ liệu ngành y tế; Báo cáo về Sở Y tế ngay sau khi kết thúc đợt khám để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15/7 hàng năm), báo cáo năm (trước ngày 31/12 hàng năm) báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế. Trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Sở Y tế để xem xét, giải quyết hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXTh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Nghiê

Phụ lục

Phân công các Bệnh viện đa khoa thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho các TYT xã, phường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND tỉnh)

STT	TÊN BỆNH VIỆN	TÊN TYT XÃ, PHƯỜNG
1	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĂN GIANG	Xã Văn Giang
		Xã Nghĩa Trụ
		Xã Phụng Công
		Xã Mỹ Sở
2	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĂN LÂM	Xã Như Quỳnh
		Xã Lạc Đạo
		Xã Đại Đồng
3	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỐ NỘI	Phường Mỹ Hào
		Phường Đường Hào
		Phường Thượng Hồng
4	BỆNH VIỆN ĐA KHOA YẾN MỸ	Xã Yên Mỹ
		Xã Việt Yên
		Xã Hoàn Long
		Xã Nguyễn Văn Linh
5	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHOÁI CHÂU	Xã Khoái Châu
		Xã Triệu Việt Vương
		Xã Việt Tiến
		Xã Chí Minh
		Xã Châu Ninh
6	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ÂN THI	Xã Ân Thi
		Xã Xuân Trúc
		Xã Phạm Ngũ Lão
		Xã Nguyễn Trãi
		Xã Hồng Quang
7	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHÙ CÙ	Xã Quang Hưng
		Xã Đoàn Đào
		Xã Tiên Tiến
		Xã Tống Trân
8	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIM ĐỘNG	Xã Lương Bằng
		Xã Nghĩa Dân
		Xã Hiệp Cường
		Xã Đức Hợp

9	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HƯNG YÊN	Phường Phố Hiến
		Phường Sơn Nam
		Phường Hồng Châu
		Xã Tân Hưng
10	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN LŨ	Xã Hoàng Hoa Thám
		Xã Tiên Lữ
		Xã Tiên Hoa
11	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG NHÂN	Xã Tiên La
		Xã Lê Quý Đôn
		Xã Ngự Thiên
		Xã Long Hưng
12	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG HÀ THÁI BÌNH	Xã Hưng Hà
		Xã Thần Khê
		Xã Diên Hà
		Xã Hồng Minh
13	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỲNH PHỤ	Xã Quỳnh Phụ
		Xã Minh Thọ
		Xã Nguyễn Du
		Xã Quỳnh An
		Xã Ngọc Lâm
14	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỤ DỤC	Xã Đồng Bằng
		Xã A Sào
		Xã Phụ Dục
		Xã Tân Tiến
15	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG HƯNG	Xã Đông Hưng
		Xã Bắc Tiên Hưng
		Xã Nam Tiên Hưng
		Xã Đông Tiên Hưng
		Xã Nam Đông Hưng
		Xã Bắc Đông Hưng
		Xã Tiên Hưng
16	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRẦN LÃM	Phường Thái Bình
		Phường Trần Lâm
		Phường Trần Hưng Đạo
		Phường Trà Lý
		Phường Vũ Phúc
		Xã Đông Quan
		Xã Bắc Đông Quan

17	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI NINH	Xã Thái Ninh
		Xã Bắc Thái Ninh
		Xã Đông Thái Ninh
		Xã Nam Thái Ninh
		Xã Tây Thái Ninh
18	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÁI THỤY	Xã Thái Thụy
		Xã Thụy Anh
		Xã Đông Thụy Anh
		Xã Tây Thụy Anh
		Xã Bắc Thụy Anh
		Xã Nam Thụy Anh
19	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN HẢI	Xã Tiền Hải
		Xã Tây Tiền Hải
		Xã Ái Quốc
		Xã Đông Tiền Hải
20	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Xã Đồng Châu
		Xã Nam Cường
		Xã Hưng Phú
		Xã Nam Tiền Hải
		Xã Bình Định
21	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIẾN XƯƠNG	Xã Kiến Xương
		Xã Lê Lợi
		Xã Quang Lịch
		Xã Vũ Quý
		Xã Bình Thanh
		Xã Hồng Vũ
		Xã Bình Nguyên
		Xã Trà Giang
22	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VŨ THƯ	Xã Vũ Thư
		Xã Tân Thuận
		Xã Thư Vũ
		Xã Vạn Xuân
		Xã Thư Trì
		Xã Vũ Tiên